

Bản án số: 04/2022/HS-PT

Ngày 07 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Lương Đức Dương

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo: Phạm Thị H, Phạm Xuân T, Dương Văn H, Cao Thị H và Cao Thị Thu L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2021/HS-ST ngày 12-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Thị H, sinh năm 1960 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; con ông Phạm Văn L và bà Vũ Thị G (đều đã chết); có chồng là Nguyễn Văn K và 05 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 01-01-2021 đến ngày 07-01-2021, tại ngoại - Có mặt.

2. Phạm Xuân T, sinh năm 1987 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Bon Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông Phạm Trung T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Danh Thị Ngọc D và 02 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 01-01-2021 đến ngày 07-01-2021, tại ngoại - Có mặt.

3. Dương Văn H, sinh năm 1983 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn 15, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông

Dương Văn C (đã chết) và bà Trần Thị X; có vợ là Huỳnh Thị Kim A và 01; bị bắt tạm giữ từ ngày 01-01-2021 đến ngày 07-01-2021, tại ngoại - Có mặt.

4. Cao Thị H, sinh năm 1985 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; con ông Cao Hữu C (đã chết) và bà Đào Thị T; có chồng là Nguyễn Văn V (đã ly hôn) và 01 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 01-01-2021 đến ngày 07-01-2021, tại ngoại - Có mặt.

5. Cao Thị Thu L, sinh năm 1980 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; con ông Cao Hữu C (đã chết) và bà Đào Thị T; có chồng là Hoàng Văn Q (đã ly hôn) và 03 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 01-01-2021 đến ngày 07-01-2021, tại ngoại - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 01-01-2021, tại nhà Phạm Thị H thuộc thôn Đ, xã Q, huyện T tổ chức ăn tết niên gồm Dương Văn H, Huỳnh Thị Kim A, Cao Thị H, Cao Thị Thu L và Phạm Xuân T rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh liêng thì tất cả đồng ý. Quá trình đánh bạc Phạm Thị H có 6.050.000 đồng số tiền sử dụng vào đánh bạc là 1.100.000 đồng; Cao Thị Thu L có 1.200.000 đồng, Cao Thị H có 160.000 đồng quá trình đánh bạc thua có mượn của Cao Thị Thu L 500.000 đồng bằng hình thức mượn tay không lãi suất hay cầm cố tài sản; Phạm Xuân T có 4.450.000 đồng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.950.000, Dương Văn H có 35.000 đồng và Huỳnh Thị Kim A có 3.730.000 đồng đây là tiền chung của hai vợ chồng, quá trình đánh bạc Huỳnh Thị Kim A và Dương Văn H thống nhất bỏ ra 700.000 đồng để đánh bạc, cả bốn ngồi xuống chiếu đã được trải sẵn ở phòng khách nhà Phạm Thị H. Hình thức đánh bạc được quy ước như sau:

Các con bạc sử dụng 02 bộ bài tứ lơ khơ loại 52 lá để thay đổi nhau, mọi người đều phải bỏ ra số tiền ban đầu là 10.000 đồng gọi là tiền tẩy, người cầm cái sẽ chia bài lần lượt theo chiều kim đồng hồ mỗi người 03 lá bài bất kỳ, sau đó ai là người thắng ván trước sẽ là người chia bài ván tiếp theo và là người cầm cái có quyền tố (đặt thêm tiền) hoặc không có điểm thì úp bài theo thứ tự từ người đầu tiên đến người cuối cùng, người chơi được quyền cân tức là bỏ ra số tiền bằng với số tiền mà người trước đã tố, mức thấp nhất tố là 20.000 đồng/ 01 người/01 lần tố, cao nhất là 200.000 đồng, không giới hạn số lần tố và số người tố, ai không tham gia tố thì úp bài lại sẽ mất tiền tẩy mình bỏ ra, những người còn lại tố đến khi nào dừng lại không còn ai tố thêm và tính cao thấp trong 03 lá

bài của người người đang tổ còn lại với nhau. Thứ tự cao thấp tính như sau: Cao nhất là sấp (ba lá bài giống nhau), thứ hai là liêng (ba lá bài liên tiếp nhau), thứ ba là lá bài có hình người), thứ tư là tổng ba lá bài cộng lại được 9 điểm. Nếu các người chơi có điểm bằng nhau thì sẽ tính chất của lá bài cao nhất trong ba lá bài theo thứ tự cao xuống thấp là chất cơ, rô, chuồn, bích. Trong quá trình đánh bạc không ai thu tiền xâu hay cầm cố tài sản gì.

Đến 14 giờ 20 phút cùng ngày, trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức phát hiện bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 5.110.000 đồng; thu giữ trên túi áo trong người Phạm Thị H 4.750.00 đồng; thu giữ trong túi xách đeo bên người của Huỳnh Thị Kim A là 3.030.000 đồng; thu giữ trong ví da để ở túi quần của Phạm Xuân T là 2.500.000 đồng; thu giữ trong túi quần của Dương Văn H là 35.000 đồng. Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.110.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2021/HS-ST ngày 12-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị H, Phạm Xuân T, Dương Văn H, Cao Thị H và Cao Thị Thu L phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị H 07 tháng tù; các bị cáo Phạm Xuân T, Dương Văn H, Cao Thị H và Cao Thị Thu L mỗi bị cáo 06 tháng tù. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Thị Kim A, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

- Ngày 17-11-2021, các bị cáo Cao Thị Thu L và Cao Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

- Ngày 22-11-2021, các bị cáo Phạm Thị H, Phạm Xuân T và Dương Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phạm Thị H, Phạm Xuân T, Dương Văn H, Cao Thị H và Cao Thị Thu L thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức xử phạt các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và hình phạt. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2021/HS-ST ngày 12-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức đã kết án các bị cáo Phạm Thị H, Phạm Xuân T, Dương Văn H, Cao Thị H và Cao Thị Thu L về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Phạm Thị H mức hình phạt 07 tháng tù; các bị cáo Phạm Xuân T, Dương Văn H, Cao Thị H và Cao Thị Thu L mỗi bị cáo 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc so với hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, các bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Mặt khác, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú ổn định việc cho các bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là phù hợp, không trái với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Phạm Thị H, Phạm Xuân T, Dương Văn H, Cao Thị H và Cao Thị Thu L được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Phạm Thị H, Phạm Xuân T, Dương Văn H, Cao Thị H và Cao Thị Thu L, sửa Bản án sơ thẩm số: 31/2021/HS-ST ngày 12-11-2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức về điều luật áp dụng và hình phạt. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

1.1. Bị cáo Phạm Thị H 07 (*Bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm 02 (*Hai*) tháng về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.2. Bị cáo Phạm Xuân T 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Phạm Thị H và Phạm Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo Phạm Thị H và Phạm Xuân T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú trong việc giám sát và giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

1.3. Bị cáo Dương Văn H 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Dương Văn H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát và giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

1.4. Bị cáo Cao Thị H 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.5. Bị cáo Cao Thị Thu L 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm về tội “*Đánh bạc*”, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Cao Thị H và Cao Thị Thu L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo Cao Thị H và Cao Thị Thu L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú trong việc giám sát và giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian

thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKTI);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- TAND huyện Tuy Đức;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện T;
- CQCSĐT Công an huyện Tuy Đức;
- CQTHAHS Công an huyện T;
- Các bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Quốc Hương